

Bản án số: 19/2024/HS-ST  
Ngày 19-4-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Tuấn

Bà Phan Thị Duệ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lương Văn Hiếu - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thái M.** Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1981 tại huyện Q C, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản Đ P, xã C B, huyện Q C, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Thái N và bà Lê Thị Q. Vợ: Nguyễn Thị Thu H và có 03 người con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 04/12/2023 đến ngày 07/12/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Minh T.** Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1980 tại huyện Q C, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản K N, xã C B, huyện Q C, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Mù chữ. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Kim Thị N. Vợ: Lang Thị S và có 02 người con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 04/12/2023 đến ngày 07/12/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Họ và tên: **Võ Hữu C.** Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1980 tại huyện Q C, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản Đ P, xã C B, huyện Q C, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Hữu P và bà Bùi Thị L (đã chết). Vợ: Nguyễn Thị M và có 02 người con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 04/12/2023 đến ngày 10/12/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Họ và tên: **Đậu Cao C**. Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1984 tại huyện Q C, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản Q 1, xã C B, huyện Q C, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 4/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đậu Cao K (đã chết) và bà Trần Thị M. Vợ: Trần Thị G và có 02 người con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 04/12/2023 đến ngày 07/12/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Họ và tên: **Dương Văn H**. Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1981 tại huyện Q C, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản Đ P, xã C B, huyện Q C, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Dương Văn K (đã chết) và bà Trần Thị V. Vợ: Trần Thị S và có 02 người con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 04/12/2023 đến ngày 10/12/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**. Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1968 tại huyện Q C, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản Đ P, xã C B, huyện Q C, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị P (đã chết). Vợ: Nguyễn Thị Thu H và có 02 người con. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Hồ Đức T. Sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Bản Đ C, xã C B, huyện Q C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào chiều ngày 04/12/2023, Nguyễn Thái M, Võ Hữu C, Dương Văn H, Nguyễn Minh T, Đậu Cao C đi đến Trạm cân keo ở bản Đ C, xã C B, huyện Q C, tỉnh Nghệ An của anh Hồ Đức T, sinh năm 1983, trú tại bản Đ C, xã C B, huyện Q C, tỉnh Nghệ An để làm việc và thanh toán tiền keo. Trong lúc ngồi chờ để bốc keo thì thấy trong Trạm cân có 01 bộ bài Tulokhor nên các đối tượng Nguyễn Thái M, Võ Hữu C, Dương Văn H, Nguyễn Minh T, Đậu Cao C rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “ba cây” được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hình thức đánh bạc như sau: Trong 52 quân bài Tulokhor lựa lấy 36 quân bài từ A (át) đến 9 (chín) và quy định người phát bài được gọi là “nhà cái” hay còn gọi là người cầm chương, mỗi ván người cầm chương sẽ phát cho những người chơi 03 quân bài và những người chơi cộng điểm của ba quân bài đó lại, nếu cửa nào cao điểm hơn “nhà cái” thì cửa đó thắng, thấp điểm hơn “nhà cái” thì thua số tiền đã đặt cược, nếu như bài của người đặt cược bằng điểm với bài của “nhà cái” thì xét đến chất bài theo thứ tự chất cơ, chất rô, chất chuồn, chất bích. Ngoài ra các đối tượng còn quy định: Nếu cửa nào tổng điểm tròn 10, 20 (20 điểm tính bằng 10 điểm) thì “nhà cái” phải trả cho cửa đó số tiền gấp đôi số tiền đã đặt cược, cửa nào có 03 lá bài cùng số gọi là “sáp” và cửa nào có 03 lá bài cùng chất theo thứ tự số kế tiếp nhau gọi là “đồng hoa” lúc này “nhà cái” phải trả cho cửa đó số tiền gấp ba lần số tiền đặt cược và ngược lại nếu “nhà cái” được 10 điểm, 20

điểm, “sáp” hoặc “đồng hoa” thì những người chơi phải trả cho “nhà cái” số tiền lần lượt gấp 2 đến 3 lần số tiền người chơi đã đặt cược. Số tiền đặt cược dao động từ 50.000<sup>d</sup> (Năm mươi nghìn đồng) đến 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Các đối tượng đánh bạc được khoảng 30 phút thì có Nguyễn Văn H đi đến và cùng tham gia đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc Nguyễn Văn H dùng số tiền 5.000.000<sup>d</sup> (Năm triệu đồng) là tiền bán keo trước đó từ anh Hồ Đức T và trả nợ cho Đậu Cao C, Nguyễn Thái M mỗi người 2.500.000<sup>d</sup> (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng), Dương Văn H đánh bạc hết tiền nên hỏi vay Đậu Cao C, Đậu Cao C đã lấy số tiền 1.000.000<sup>d</sup> (Một triệu đồng) nằm trong số tiền 2.500.000<sup>d</sup> trước đó do Nguyễn Văn H trả nợ và đưa cho Dương Văn H vay để tiếp tục đánh bạc. Đánh bạc được một lúc thì Nguyễn Minh T nghỉ đi ra ngoài xử lý công việc, khoảng 30 phút sau quay lại và tiếp tục tham gia đánh bạc. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì anh Hồ Đức T đi đến và nói các đối tượng dừng đánh bạc và khoá cửa để đi về, sau đó anh T cũng rời đi, tuy nhiên các đối tượng vẫn tiếp tục đánh bạc. Quá trình đánh bạc, riêng Võ Hữu C không cầm chương lần nào, còn các đối tượng còn lại thay nhau làm người cầm chương.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Châu phối hợp với Công an xã Châu Bình, huyện Quỳnh Châu phát hiện bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thái M, Võ Hữu C, Dương Văn H, Nguyễn Minh T, Đậu Cao C, Nguyễn Văn H thu giữ tại chiếu bạc số tiền 9.200.000<sup>d</sup> (Chín triệu, hai trăm nghìn đồng), 01 bộ bài Tulokho, 01 chiếc chiếu tre màu nâu, thu giữ trên người Võ Hữu C 850.000<sup>d</sup> (Tám trăm năm mươi nghìn đồng), Nguyễn Thái M 2.600.000<sup>d</sup> (Hai triệu, sáu trăm nghìn đồng), Nguyễn Minh T 2.900.000<sup>d</sup> (Hai triệu, chín trăm nghìn đồng), các đối tượng đều khai nhận số tiền bị thu giữ nêu trên đều sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu Nguyễn Thái M, Võ Hữu C, Dương Văn H, Nguyễn Minh T, Đậu Cao C và Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các đối tượng khai nhận sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc như sau: Nguyễn Thái M 3.300.000<sup>d</sup> (Trong đó gồm 700.000<sup>d</sup> đang sử dụng đánh bạc và 2.600.000<sup>d</sup> để trong túi quần sau bên phải đang mặc trên người sử dụng vào mục đích đánh bạc, trong đó đã bao gồm số tiền H trả cho M trước đó là 2.500.000<sup>d</sup>), Nguyễn Minh T 3.200.000<sup>d</sup> (Trong đó gồm 200.000<sup>d</sup> của T và 3.000.000<sup>d</sup> vay của Đậu Cao C), Đậu Cao C 3.100.000<sup>d</sup>, Dương Văn H 2.400.000<sup>d</sup> (Trong đó gồm 1.400.000<sup>d</sup> của H và 1.000.000<sup>d</sup> vay của Đậu Cao C trong quá trình đánh bạc), Võ Hữu C 2.050.000<sup>d</sup>, Nguyễn Văn H 1.500.000<sup>d</sup>. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.550.000<sup>d</sup> (Mười lăm triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 17/CT-VKS-QC ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định truy tố ra trước Toà án để xét xử Nguyễn Thái M, Nguyễn Minh T, Võ Hữu C, Đậu Cao C, Dương Văn H và Nguyễn Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Nguyễn Thái M, Nguyễn Minh T và Võ Hữu C mỗi bị

cáo từ 25.000.000<sup>d</sup> (Hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000<sup>d</sup> (Ba mươi triệu đồng).

+ Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Đâu Cao C, Dương Văn H và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo từ 22.000.000<sup>d</sup> (Hai mươi hai triệu đồng) đến 25.000.000<sup>d</sup> (Hai mươi lăm triệu đồng).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 15.550.000<sup>d</sup> (Mười lăm triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội; Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc chiếu tre màu nâu do các bị cáo sử dụng trong quá trình đánh bạc (là tài sản của anh Hồ Đức T, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh T cho rằng chiếc chiếu này đã cũ, hỏng và không xin nhận lại nữa) và 01 bộ bài Tulokho là công cụ phạm tội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy, quá trình điều tra, giải quyết vụ án đã có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong hồ sơ vụ án và các tình tiết liên quan đã được làm rõ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sau khi nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa theo quy định. Do đó việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thái M, Nguyễn Minh T, Võ Hữu C, Đâu Cao C, Dương Văn H và Nguyễn Văn H đều khai nhận vào chiều ngày 04/12/2023 đã cùng nhau đánh bạc tại Trạm cân keo của anh Hồ Đức T tại bản Đ C, xã C B, huyện Q C, tỉnh Nghệ An bằng hình thức chơi “ba cây” được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được các bị cáo sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc cụ thể như sau: Nguyễn Thái M 3.300.000<sup>d</sup>, Võ Hữu C 2.050.000<sup>d</sup>, Dương Văn H 2.400.000<sup>d</sup>, Nguyễn Minh T 3.200.000<sup>d</sup>, Đâu Cao C 3.100.000<sup>d</sup>, Nguyễn Văn H 1.500.000<sup>d</sup>. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.550.000<sup>d</sup> (Mười lăm triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là phù hợp và thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và những vật chứng được thu giữ. Như vậy, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Thái M, Nguyễn Minh T, Võ Hữu C, Đậu Cao C, Dương Văn H và Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm mà các bị cáo thực hiện đã hoàn thành, do đó phải chịu trách nhiệm hình sự và các trách nhiệm khác liên quan tương ứng theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu truy tố các bị cáo ra trước Tòa án để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

[4] Xét tính chất vụ án, vai trò của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, không có người chủ mưu cầm đầu, không có sự bàn bạc, phân công vai trò, vị trí cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, có nhận thức nhất định về pháp luật nhưng do thiếu tu dưỡng rèn luyện và coi thường kỷ cương pháp luật nên đã đi vào con đường phạm tội, đó là xâm phạm trật tự công cộng và trật tự quản lý hành chính, dẫn đến gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội, để lại nhiều hậu quả xấu cho gia đình và xã hội.

Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực, điều này thể hiện ý thức coi thường kỷ cương pháp luật. Do đó cần phải xử phạt nghiêm đối với các bị cáo nhằm thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, cũng như nhằm răn đe, cảnh tỉnh và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng xem xét cho các bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nguyễn Văn H có bố đẻ là ông Nguyễn Văn N, ông bà ngoại là ông Nguyễn Quốc D, bà Nguyễn Thị T có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân, Huy chương kháng chiến hạng nhì. Dương Văn H có bố, mẹ đẻ là ông Dương Văn K, bà Trần Thị V (Trần Thị V) có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân, Huy chương kháng chiến hạng nhất và hạng nhì. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ về hình phạt tương ứng với từng bị cáo khi lượng hình. Ngoài ra, cần căn cứ các Điều 35, 50, 58 Bộ luật hình sự để xử phạt đối với từng bị cáo cụ thể trong vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn H, Dương Văn H và Đậu Cao C về việc các bị cáo này có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác, được Công ty TNHH MTV Lâm Nông nghiệp Sông Hiếu tặng Giấy khen. Xét thấy, đây không thuộc trường hợp giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không được chấp nhận.

Nguyễn Thái M có vợ là Nguyễn Thị Thu H có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác tại Trường tiểu học C B 1, xã C B, huyện Q C, tỉnh Nghệ An, được Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Châu tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm

học 2017, 2018, 2019. Tuy nhiên, xét thấy đây cũng không thuộc trường hợp giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không áp dụng làm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thái M.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị xử phạt tiền từ 10.000.000<sup>d</sup> đến 50.000.000<sup>d</sup>. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đều có điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản và không có khả năng thi hành án. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hồ Đức T là chủ Trạm cân keo, chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc chiếu tre mà các bị cáo sử dụng trong quá trình đánh bạc. Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã xác định được anh T có nhìn thấy các bị cáo đánh bạc tại Trạm cân nhưng đã yêu cầu các bị cáo dừng đánh bạc, sau đó các bị cáo tiếp tục đánh bạc thì anh T không biết, anh T không tham gia đánh bạc và cũng không thu khoản tiền nào từ các bị cáo nên anh T không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

[8] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ tại chiếu bạc số tiền 9.200.000<sup>d</sup> (Chín triệu, hai trăm nghìn đồng); 01 chiếc chiếu tre màu nâu; 01 bộ bài Tulokho; thu giữ của Võ Hữu C 850.000<sup>d</sup> (Tám trăm năm mươi nghìn đồng), Nguyễn Thái M 2.600.000<sup>d</sup> (Hai triệu, sáu trăm nghìn đồng), Nguyễn Minh T 2.900.000<sup>d</sup> (Hai triệu, chín trăm nghìn đồng).

Số vật chứng này cần căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý như sau:

Xét thấy số tiền thu giữ tại chiếu bạc và số tiền thu giữ của các bị cáo Võ Hữu C, Nguyễn Thái M và Nguyễn Minh T, tổng cộng 15.550.000<sup>d</sup> (Mười lăm triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, do đó cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; 01 bộ bài Tulokho và 01 chiếc chiếu tre màu nâu là các công cụ do các bị cáo dùng vào việc phạm tội và sử dụng trong quá trình đánh bạc. Tuy nhiên, đối với chiếc chiếu tre là tài sản hợp pháp của anh Hồ Đức T nhưng quá trình giải quyết vụ án anh T cho rằng chiếc chiếu đã cũ, hỏng, không còn giá trị sử dụng nên không xin nhận lại và đề nghị tịch thu, tiêu huỷ theo quy định. Do đó cần tịch thu, tiêu huỷ đối với chiếc chiếu tre màu nâu và 01 bộ bài Tulokho.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt **Nguyễn Thái M, Nguyễn Minh T, Võ Hữu C** và **Đậu Cao C** mỗi bị cáo 25.000.000<sup>d</sup> (Hai mươi lăm triệu đồng) đều về tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt **Dương Văn H** và **Nguyễn Văn H** mỗi bị cáo 20.000.000<sup>d</sup> (Hai mươi triệu đồng) đều về tội “Đánh bạc”.

Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú các số 04, 05, 06, 07, 08, 09/2024/LCĐKNCT-TA cùng ngày 07/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh

Châu, tỉnh Nghệ An áp dụng đối với các bị cáo Nguyễn Thái M, Nguyễn Minh T, Võ Hữu C, Đậu Cao C, Dương Văn H và Nguyễn Văn H.

**Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 15.550.000<sup>d</sup> (Mười lăm triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng).

(Số tiền đang được tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Chi tiết được thể hiện tại Biên bản giao nhận tài sản số 02/2024/BBGN-CQCSĐT ngày 25/01/2024 giữa Công an huyện Quỳnh Châu và Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An).

- Tịch thu, tiêu hủy các loại vật chứng như sau: 01 (một) chiếc chiếu tre màu nâu; 01 (một) bộ bài Tulokho được niêm phong trong phong bì thư dán kín.

(Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 3 năm 2024 giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An).

**Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Nguyễn Thái M, Nguyễn Minh T, Võ Hữu C, Đậu Cao C, Dương Văn H và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; Chi cục THADS h.Quỳnh Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Quỳnh Châu;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Quỳnh Châu;
- Phòng KTNV&THAHS TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Châu Bình, huyện Quỳnh Châu;
- Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- lưu hồ sơ vụ án.

**Lô Văn Linh**